

Sóc Trăng, ngày tháng 7 năm 2024

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

*(Ban hành kèm theo Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 11/5/2023
của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng)*

1. Nội dung điều chỉnh:

- Công trình điều chỉnh thuộc dự án: Nhà máy đóng bao xi măng và Khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Côn.
- Tổng số công trình điều chỉnh: 03 công trình.
- Do: Công ty Cổ phần Tư vấn Kỹ thuật và Thương mại MTECH lập.
- Chủ nhiệm: Đặng Văn Khôi (CCHN mã số: BXD-00009176 cấp ngày 12/9/2023).
- Chủ trì thiết kế:
 - + Phần kiến trúc: Nguyễn Khắc Phúc (CCHN mã số: HAN-06-2022-101 cấp ngày 15/11/2022).
 - + Phần kết cấu: Đặng Văn Khôi (CCHN mã số: BXD-00009176 cấp ngày 12/9/2023).
- Đơn vị thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh): Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng tại Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh dự án số 140/HĐXD-QLTK ngày 17/5/2024.
- Đơn vị thẩm tra (điều chỉnh): Trung tâm Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Hạ tầng - Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng.
- Chủ trì thẩm tra thiết kế (điều chỉnh):
 - + Phần kiến trúc: Bùi Quang Dương (CCHN mã số: HCM-00002060 cấp ngày 08/9/2023).
 - + Phần kết cấu: Ngô Hoàng Quân (CCHN mã số: BXD-00010837 cấp ngày 30/11/2022).
- Mật độ xây dựng (điều chỉnh): 27,5% (theo quy hoạch phê duyệt lô CN-1 là 70%).
- Công trình Nhà đóng bao và xuất sản phẩm:
 - + Diện tích xây dựng tầng 1: 1.560m².
 - + Tổng diện tích sàn: 4.740,7m².

- + Chiều cao công trình: 30,716m.
- + Số tầng: 03 tầng.
- Công trình Trạm khí nén:
- + Diện tích xây dựng tầng 1: 76m².
- + Tổng diện tích sàn: 76m².
- + Chiều cao công trình: 6,135m.
- + Số tầng: 01 tầng.
- Công trình Tòa nhà văn phòng:
- + Diện tích xây dựng tầng 1: 445m².
- + Tổng diện tích sàn: 445m².
- + Chiều cao công trình: 7,050m.
- + Số tầng: 01 tầng.

(Ghi chú: Số liệu về diện tích xây dựng tầng 1, tổng diện tích sàn, chiều cao công trình, số tầng được đồng bộ thống nhất với số liệu tại Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng số 140/HĐXD-QLTK ngày 17/5/2024 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng và bản vẽ thiết kế cơ sở (điều chỉnh) được đóng dấu xác nhận của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng).

- Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 11/5/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: Nội dung điều chỉnh Giấy phép là một phần không tách rời của Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 11/5/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- UBND huyện Kế Sách;
- Lưu: VT, QHKT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Hoàng

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

(Sử dụng cấp cho dự án)

1. Cấp cho: CÔNG TY TNHH VŨ ĐÌNH NINH BÌNH

Địa chỉ: Lô C12, Khu công nghiệp Khánh Phú, xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

2. Được phép xây dựng công trình thuộc dự án: Nhà máy đóng bao xi măng và Khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Côn.

- Tổng số công trình: 10 Công trình.

- Theo thiết kế: Do Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn thiết kế lập hồ sơ.

- Do: Công ty Cổ phần Tư vấn Kỹ thuật và Thương mại MTECH lập.

- Chủ nhiệm: Trần Ngọc Trung (CCHN mã số: BXD-00030960 cấp ngày 19/7/2018).

- Chủ trì thiết kế: Trần Đăng Hình (kiến trúc); Trần Ngọc Trung (kết cấu).

- Đơn vị thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi: Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng tại Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng số 77/HĐXD-QLTK ngày 03/4/2023.

- Đơn vị thẩm tra: Trung tâm Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Hạ tầng - Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng.

- Chủ trì thẩm tra thiết kế:

+ Phần kiến trúc: Nguyễn Lương Thảo (CCHN mã số: THX-00069792 cấp ngày 28/8/2019).

+ Phần kết cấu: Ngô Hoàng Quân (CCHN mã số: BXD-00010837 cấp ngày 31/11/2022).

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ lô đất, địa chỉ): Tại thửa đất số 54, tờ bản đồ số 36 thuộc Cụm công nghiệp An Lạc Thôn 1, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

+ Cốt nền xây dựng công trình: Mặt bằng khu đất xây dựng được san nền với cốt cao độ trung bình là +2,65 m.

+ Mật độ xây dựng: 28,6% (theo quy hoạch duyệt lô CN-1 là 70%), hệ số sử dụng đất: 0,38 lần (theo quy hoạch duyệt lô CN-1 là 1,4).

+ Chỉ giới đường đỏ: Cách tim đường N1 là 11,25 m, Chỉ giới xây dựng: Cách tim đường N1 là 21,25 m.

+ Chiều sâu công trình (tính từ cốt +0,00): - 2,5 m (công trình Trạm bơm cứu hỏa).

- Công trình Silo xi măng:

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): 1.225 m².

+ Tổng diện tích sàn: 1.547,3 m².

+ Chiều cao công trình: 52 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

- Công trình Nhà đóng bao và xuất sản phẩm:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 1.816 m².

+ Tổng diện tích sàn: 4.315,9 m².

+ Chiều cao công trình: 31 m.

+ Số tầng: 02 tầng.

- Công trình Trạm điện:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 136,5 m².

+ Tổng diện tích sàn: 273 m².

+ Chiều cao công trình: 10,6 m.

+ Số tầng: 02 tầng.

- Công trình Trạm khí nén:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 91 m².

+ Tổng diện tích sàn: 91 m².

+ Chiều cao công trình: 8 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

- Công trình Xưởng sửa chữa:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 864 m².

+ Tổng diện tích sàn: 864 m².

+ Chiều cao công trình: 12 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

- Công trình Tòa nhà văn phòng:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 570 m².

+ Tổng diện tích sàn (bao gồm cả tầng hầm và tầng lửng): 1.068,9 m².

+ Chiều cao công trình: 7,5 m.

+ Số tầng: 02 tầng.

- Công trình Trạm cân ô tô:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 117,5 m².

+ Tổng diện tích sàn: 117,5 m².

+ Chiều cao công trình: 3,75 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

- Công trình Trạm bơm cứu hỏa:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 254 m².

+ Tổng diện tích sàn: 254 m².

+ Chiều cao công trình: 6,25 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

- Công trình Kho sắt thép:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 5.200 m².

+ Tổng diện tích sàn: 5.200 m².

+ Chiều cao công trình: 12,97 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

- Công trình Nhà bảo vệ:

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 44,5 m².

+ Tổng diện tích sàn: 44,5 m².

+ Chiều cao công trình: 3,7 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

(Ghi chú: Số liệu về diện tích xây dựng tầng 1, tổng diện tích sàn, chiều cao công trình, số tầng được đồng bộ thống nhất với số liệu tại Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng số 77/HĐXD-QLTK ngày 03/4/2023 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng).

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 735860, số vào sổ cấp GCN: CT05826 ngày cấp 24/5/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng cấp cho Công ty TNHH Vũ Đình Ninh Bình.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công:

- Công trình: Silo xi măng đã khởi công.

- Công trình: Nhà đóng bao và xuất sản phẩm đã khởi công.

- Công trình: Trạm điện đã khởi công.

- Công trình: Trạm khí nén đã khởi công.

- Công trình: Xưởng sửa chữa đã khởi công.
- Công trình: Trạm cân ô tô đã khởi công.
- Công trình: Nhà bảo vệ đã khởi công.

(Ghi chú: Các công trình đã khởi công được ghi nhận chi tiết tại Biên bản kiểm tra công trình ngày 17/4/2023 của Sở Xây dựng; đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 08/5/2023 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Vũ Đình Ninh Bình và đã được Công ty chấp hành quyết định xử phạt vào ngày 09/5/2023).

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- UBND huyện Kế Sách;
- Lưu: VT, QHKT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Hoàng

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

....., ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**
(Ký tên, đóng dấu)